

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ SƠN TÂY – HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HNGĐ- ST

Ngày 16 - 7 - 2021

V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Tú

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Quang Minh

Bà Nghiêm Thị Thúy Hằng

**- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Ông Lương Hữu Bình - Thư ký  
Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên toà:** Bà  
Ngô Thị Minh Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Ly hôn thụ lý số 92/2021/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021, về việc Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST- DS ngày 25/6/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn 13, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. Có mặt

2. Bị đơn: Chị Đỗ Thị Thanh Lam, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn Kim Chung, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**1. Tại đơn khởi kiện, quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:**

Anh và chị Đỗ Thị Thanh Lam kết hôn ngày 11/9/2018, có đăng tại UBND xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn từ tháng 05/2020. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị Lam sau khi sinh con đã tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây để ở

cho đến nay. Ngoài ra thì chị Lam còn bị trầm cảm, và có uống nước tẩy bồn cầu, sau đó gia đình phải đưa đi bệnh viện chữa trị. Sau khi chữa trị về thì chị Lam có biểu hiện không bình thường. Về các chứng cứ chứng minh chị Lam bị bệnh liên quan đến tâm thần, thì anh cũng không cung cấp được cho Tòa án. Anh chỉ biết rằng trước đây chị Lam có bị trầm cảm sau sinh và phải uống thuốc để chữa trị. Sau khi vợ chồng có mâu thuẫn thì gia đình anh cũng đến nói chuyện hòa giải cho vợ chồng nhưng không được. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân thì không ai còn quan tâm, hỏi han gì nhau nữa. Anh xác định tình cảm không còn nên xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Hoài An, sinh ngày 18/9/2019. Cháu Nguyễn Hoài An chưa đủ 02 tuổi nhưng anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị Lam phải cấp dưỡng. Hiện tại anh đang đi làm thợ mộc, thu nhập một tháng được 7.000.000 đồng, và đang ở cùng bố mẹ đẻ anh. Việc nuôi dưỡng cháu An hàng ngày có bố mẹ của anh làm, tối anh đi làm về cùng gia đình chăm sóc cháu.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung của vợ chồng không có.

**2. Tại bản tự khai, trong quá trình tố tụng và tại Tòa án, bị đơn chị Đỗ Thị Thanh Lam trình bày:** Về thời gian kết hôn đúng như anh H trình bày. Chị và anh Nguyễn Văn H đã có mâu thuẫn từ khi chị mang thai, sau khi sinh thì mâu thuẫn lại càng nặng nề căng thẳng hơn. Dẫn đến vợ chồng sống không hạnh phúc vì từ khi sinh con thì chị bị áp lực từ phía gia đình nhà chồng, anh H thì không quan tâm chia sẻ với chị và có chửi rửa, đánh đuổi chị đi không cho chị được gần con. Chị cũng có góp ý nhưng anh H không thay đổi, làm cho tâm lý của chị buồn chán. Về phía người thân trong gia đình anh H có chửi rửa chị bảo là có lọ thuốc sâu kia mà mày muốn chết thì lên nhà mày chết không được chết ở đây. Từ đó chị nghĩ quẩn và buồn phiền nên tủi thân và còn ngăn cản chị và con về nhà bố mẹ đẻ chị để chơi. Chị không bị bệnh như anh H đã trình bày. Chị Lam thừa nhận có phải đi bệnh viện để chữa trị về dạ dày. Sau khi điều trị sức khỏe chị hoàn toàn bình thường, không phải uống thuốc gì nữa. Anh H nói chị không bình thường là không đúng, chị không có bệnh lý gì về tâm thần cả. Anh H nói như vậy là để được nuôi con, ngăn cản, không cho chị được quyền gần gũi chăm sóc và nuôi con. Sau khi chị điều trị tại bệnh viện về thì vợ chồng lại tiếp tục mâu thuẫn căng thẳng. Vì vậy chị có về nhà bố mẹ đẻ tại xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây để ở, nhưng anh H ngăn cản không cho chị đưa con đi cùng, sau đó vì nhớ con chị lại về sống cùng anh H được khoảng hai tháng, thì vợ chồng lại mâu thuẫn trầm trọng hơn nên vợ chồng sống lại ly thân hoàn toàn cho đến nay. Chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh H xin ly hôn chị đồng ý.

Về con chung : Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Hoài An, sinh ngày: 18/9/2019. Từ khi sinh con chủ yếu một mình chị phải chăm sóc và nuôi con. Sau đó vì mâu thuẫn anh H và gia đình anh đã đuổi chị ra khỏi nhà, chị muốn đón con đi cùng nhưng anh H và gia đình ngăn cản, bảo chị chỉ được đi một mình không cho chị được đưa con đi. Thời điểm đó do còn đang ốm mệt nên chị có về nhà bố mẹ đẻ để ở, chị cũng có xuống đón con nhưng đuổi không cho đến đón. Nên chị lại phải về nhà mẹ đẻ, và mong muốn xuống được thăm và đón con nhưng anh H không đồng ý, ngăn cản chị. Do nhớ con nên vào tháng 9 năm 2020 đúng ngày sinh nhật con, mặc dù vợ chồng còn mâu thuẫn nhưng chị lại về ở cùng anh H để mong được gần gũi chăm sóc con, sau đó thì lại mâu thuẫn chị lại phải về nhà bố mẹ đẻ ở mà không được đón con đi cùng. Chị xin được nuôi cháu An, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị đang ở cùng bố, mẹ đẻ tại thôn Kim Chung, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây. Chị làm cùng bố mẹ đẻ thu mua phế liệu thu nhập của riêng của chị mỗi tháng là từ 8 đến 10 triệu đồng. Chị có chỗ ở ổn định và có sức khỏe bình thường. Chị không đồng ý để anh H được nuôi con, vì anh H, tính tình không quan tâm đến vợ con, không thể chăm sóc nuôi dưỡng con được.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung của vợ chồng không có.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành cho các đương sự được tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa Anh H, chị Lam không thống nhất được việc hòa giải để giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin hôn của anh Nguyễn Văn H, cho anh H được ly hôn chị Lam. Giao cháu Nguyễn Hoài An, sinh ngày: 18/9/2019 cho chị Đỗ Thị Thanh Lam được trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lam không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, công sức, nợ chung của vợ chồng không có. Anh H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa:

[1] Về pháp luật tố tụng: Tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn H và chị Đỗ Thị Thanh Lam kết hôn tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn và thủ tục về kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, do đó quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị Lam là hợp pháp.

Mâu thuẫn vợ chồng anh H và chị Lam nguyên nhân được xác định là do vợ chồng không hòa hợp, không chia sẻ đồng cảm với nhau trong cuộc sống. Từ năm 2020 vợ chồng đã sống ly thân mỗi người ở một nơi. Quá trình chung sống khi có mâu thuẫn, vợ chồng đã tiến hành hòa giải để khắc phục thiếu sót nhưng không được. Anh H và chị Lam đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên xin ly hôn chị Lam đồng ý. Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa anh H và chị Lam đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H cho anh H được ly hôn với chị Lam.

[3]*Về con chung*: Anh H, chị Lam có một con chung Nguyễn Hoài An, sinh ngày: 18/9/2019. Anh H và chị Lam đều có nguyện vọng được con chung khi ly hôn. Trong quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, anh H cho rằng chị Lam không đủ điều kiện về sức khỏe để nuôi con, nhưng hiện tại anh cũng không biết chị Lam tình trạng sức khỏe cụ thể như thế nào, anh cũng không đưa ra được tài liệu, hay chứng cứ gì để chứng minh là chị Lam bị bệnh tâm thần dẫn đến mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của mình. Chị Lam khẳng định mình hoàn toàn khỏe mạnh bình thường về thể chất và tâm thần. Anh H cố tình đưa ra những thông tin không đúng để ngăn cản chị thực hiện quyền của một người mẹ được thăm nom, đón con và chăm sóc đứa con còn nhỏ chưa đến 24 tháng tuổi mà chị đã sinh ra. Chị Lam có xuất trình các chứng cứ là đơn thuốc bệnh án chị phải điều trị dạ dày một thời gian tại bệnh viện và một Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện Quân y 105 ngày 30/6/2021, kết luận: Khám lâm sàng đủ sức khỏe học tập, công tác.

Anh H, chị Lam đều có việc làm và có thu nhập, có chỗ ở ổn định. Từ khi vợ chồng ly thân chị Lam muốn thăm nom và đón con về ở cùng để chăm sóc nuôi dưỡng cháu được tốt nhất, nhưng anh H không cho đón. Hội đồng xét xử nhận định cháu Nguyễn Hoài An còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi vì vậy rất cần sự quan tâm chăm sóc hàng ngày của mẹ để đảm bảo được sự phát triển tốt nhất về tâm sinh lý, thể chất, sinh hoạt của cháu Nguyễn Hoài An, nên giao cho chị Lam được trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con.

Chị Đỗ Thị Thanh Lam không yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung, công sức, nợ:* Anh H và chị Lam đều xác nhận là không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí:* Anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1, khoản 3 Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 6, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Đỗ Thị Thanh Lam.

2. Về con chung: Giao cho chị Đỗ Thị Thanh Lam được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hoài An, sinh ngày 18/9/2019 cho đến khi cháu An đủ

18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Văn H cho đến khi có yêu cầu mới. Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức, nợ: Không có nên không xem xét.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn H đã nộp tại biên lai thu số AA/2020/0056006 ngày 06/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn H và chị Đỗ Thị Thanh Lam có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSNDTX Sơn Tây;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- CCTHADSTX Sơn Tây;
  - UBND xã Phụng Thượng;
  - Những người tham gia tổ tụng;
- Lưu HS, VP.

**Phạm Thị Tú**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSNDTX Sơn Tây;
- CCTHADSTX Sơn Tây;
- UBND xã Phụng Thượng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Tú**